

Số: 13/2022/QĐST-DS

PH, ngày 15 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp T, xã TL, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: bà Trần Thị B, sinh ngày 01/01/1961

Địa chỉ: ấp T, xã TL, huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn bà Trần Thị B thống nhất trả cho nguyên đơn bà Nguyễn Thanh P số tiền còn nợ là 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Bị đơn bà Trần Thị B chịu lãi chậm trả là 10%/năm kể từ ngày quyết định của Toà án có hiệu lực pháp luật (15/4/2022) đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Về án phí: Bị đơn bà Trần Thị B phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Tuy nhiên, do bị đơn thuộc diện người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị đơn bà Trần Thị B.

Nguyên đơn ông Nguyễn Thanh Phong được nhận lại số tiền 1.400.000

đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007910 ngày 16 tháng 3 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện PH, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND H. PH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hà Thái Thơ